BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA GIỮA KÌ I - KHỐI 12 - 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
1	000001	Nguyễn Thị Như Ái	02/10/2007	12C1	8.00	7.50	7.75
2	000029	Nguyễn Thị Cẩm	10/11/2007	12C1	7.50	5.00	6.75
3	000036	Lê Thị Diệu Châu	09/10/2007	12C1	5.50	5.50	5.00
4	000049	Tống Thị Thành Công	07/06/2007	12C1	4.00	4.50	4.75
5	000057	Thái Xuân Cường	22/07/2007	12C1	5.00	5.00	8.25
6	000058	Hồ Quốc Danh	10/08/2007	12C1	9.50	5.50	5.00
7	000059	Nguyễn Ngọc Dân	12/07/2007	12C1	7.25	5.00	7.50
8	000064	Phạm Vũ Trọng Doanh	06/01/2007	12C1	4.25	3.50	4.50
9	000068	Dương Nguyễn Tấn Dũng	01/11/2007	12C1	10.00	6.50	6.50
10	000095	Đinh Trần Tất Đạt	07/07/2007	12C1	3.10	5.50	8.50
11	000097	Huỳnh Xuân Đạt	25/07/2007	12C1	3.60	5.00	5.00
12	000124	Diệp Tư Hân	16/01/2007	12C1	7.25	6.50	5.00
13	000129	Nguyễn Trung Hiếu	26/05/2007	12C1	7.50	5.00	6.50
14	000130	Hồ Đông Hóa	05/11/2007	12C1	3.95	7.00	4.25
15	000145	Nguyễn Vũ Hoa Huệ	07/12/2007	12C1	8.00	8.00	8.25
16	000164	Phan Tấn Khai	24/01/2007	12C1	3.50	7.00	7.75
17	000167	Nguyễn Gia Khang	19/04/2007	12C1	5.25	5.50	4.50
18	000174	Phạm Ngọc Khánh	22/05/2007	12C1	6.35	6.00	6.00
19	000193	Phạm Nguyễn Hải Liên	16/08/2007	12C1	7.25	6.50	7.75
20	000203	Võ Gia Long	02/02/2007	12C1	7.25	7.50	8.50
21	000213	Cao Thái Luân	17/08/2007	12C1	6.85	6.00	8.75
22	000221	Lê Thị Diễm Mi	25/12/2006	12C1	4.50	6.00	6.75
23	000263	Phùng Hoàng Hạnh Nguyên	09/04/2007	12C1	6.75	5.00	6.25
24	000273	Lê Trí Nguyên	26/10/2007	12C1	4.90	6.00	6.50
25	000274	Ngô Trúc Nguyên	14/09/2007	12C1	8.80	6.00	6.00
26	000278	Trần Trúc Nhã	11/08/2007	12C1	4.00	7.50	7.75
27	000282	Hồ Minh Nhật	12/07/2007	12C1	8.30	6.00	6.25
28	000285	Nguyễn Dương Thảo Nhi	03/09/2007	12C1	3.90	6.00	7.50
29	000309	Tô Phương Oanh	08/05/2007	12C1	8.50	5.50	7.25
30	000316	Nguyễn Đăng Phong	29/10/2007	12C1	8.25	6.00	4.75
31	000321	Nguyễn Trọng Phú	09/01/2007	12C1	6.00	6.50	7.75
32	000337	Nguyễn Công Quang	12/09/2007	12C1	3.90	6.00	8.00
33	000344	Nguyễn Minh Quân	14/10/2007	12C1	9.30	7.00	5.25
34	000362	Nguyễn Văn Sinh	09/06/2007	12C1	6.00	6.50	4.50
35	000363	Nguyễn Tấn Tài	27/04/2007	12C1	4.80	6.50	5.75
36	000381	Tô Thị Hồng Thắm	17/04/2007	12C1	4.30	7.00	5.25
37	000411	Nguyễn Lê Quỳnh Thy	19/03/2007	12C1	6.50	8.00	6.00
38	000417	Ngô Đoàn Dũng Tiến	16/11/2007	12C1	4.50	7.00	3.75
39	000437	Hà Võ Huyền Trang	26/05/2007	12C1	4.80	8.00	7.50
40	000462	Nguyễn Xuân Trịnh	26/04/2007	12C1	6.10	6.50	6.50
41	000463	Nguyễn Ngọc Trúc	10/05/2007	12C1	5.50	5.50	6.00
42	000470	Nguyễn Phú Trường	25/08/2007	12C1	5.85	5.00	8.25
43	000482	Nguyễn Đào Thanh Tùng	16/12/2007	12C1	4.50	4.50	5.25
44	000483	Lương Thanh Tùng	02/07/2007	12C1	6.00	4.50	6.75
45	000486	Lê Trịnh Minh Tuyến	17/11/2007	12C1	5.00	5.00	6.00
46	000506	Nguyễn Hương Ngọc Việt	25/07/2007	12C1	6.25	8.00	7.00
47	000525	Đặng Như Ý	02/12/2007	12C1	2.35	7.00	6.50
		Tỷ lệ trên trung bình			**63.83**	**91.49**	**85.11**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA GIỮA KÌ I - KHỐI 12 - 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
1	000012	Phạm Lý Quý Anh	23/06/2007	12C2	8.50	7.50	6.00
2	000023	Trần Anh Bảo	14/08/2007	12C2	9.25	6.00	6.50
3	000026	Nguyễn Thiện Ngọc Bích	17/11/2007	12C2	6.75	5.00	8.25
4	000040	Phan Thị Hương Chi	22/07/2007	12C2	8.25	7.00	5.00
5	000051	Phan Duy Cường	17/01/2007	12C2	6.50	6.00	3.75
6	000078	Lê Mỹ Duyên	13/12/2007	12C2	7.50	7.50	5.50
7	000094	Trương Tiến Đạt	14/02/2007	12C2	6.50	6.00	7.25
8	000096	Lê Trọng Đạt	03/10/2007	12C2	8.00	5.00	5.75
9	000106	Huỳnh Trần Hải Giang	26/04/2007	12C2	8.10	7.00	3.75
10	000111	Võ Vinh Hạnh	13/11/2007	12C2	5.90	5.00	6.50
11	000122	Trần Lê Gia Hân	15/02/2007	12C2	9.50	7.00	6.50
12	000131	Phạm Hiền Hòa	15/10/2007	12C2	6.25	7.00	6.75
13	000139	Nguyễn Văn Hoàng	25/06/2007	12C2	5.00	5.00	2.50
14	000146	Lê Võ Minh Hùng	12/11/2007	12C2	5.00	6.00	5.00
15	000152	Nguyễn Hồ Gia Huy	09/03/2007	12C2	7.75	7.00	8.75
16	000161	Kiều Thị Lan Hương	04/06/2007	12C2	9.50	9.00	8.75
17	000184	Nguyễn Trung Kiên	18/04/2007	12C2	7.50	8.00	3.50
18	000229	Nguyễn Bảo Trà My	01/10/2007	12C2	3.80	5.50	3.00
19	000231	Đặng Hoàng Nguyệt My	09/10/2007	12C2	5.80	5.50	5.50
20	000250	Trình Trần Trúc Ngân	09/05/2007	12C2	7.10	6.50	6.25
21	000262	Trần Đinh Nguyên	02/01/2007	12C2	8.00	6.00	7.75
22	000268	Trần Ngọc Thảo Nguyên	20/11/2007	12C2	5.10	6.50	8.25
23	000271	Trương Thảo Nguyên	12/10/2007	12C2	8.50	7.00	5.00
24	000281	Hồ Huỳnh Duy Nhẫn	26/04/2007	12C2	5.50	7.00	5.25
25	000302	Tôn Nữ Quỳnh Như	10/05/2007	12C2	6.00	6.50	5.25
26	000326	Nguyễn Đào Minh Phương	17/09/2007	12C2	6.00	7.50	7.25
27	000328	Nguyễn Khánh Phương	24/11/2007	12C2	4.50	5.00	5.75
28	000331	Nguyễn Ngọc Hoàng Phương	21/12/2007	12C2	5.75	8.00	5.00
29	000353	Nguyễn Hoàng Gia Quỳnh	12/03/2007	12C2	5.00	7.50	5.00
30	000380	Lương Trần Thanh Thảo	09/01/2007	12C2	7.50	8.00	7.50
31	000387	Tô Châu Thiên	22/09/2007	12C2	5.35	6.00	5.25
32	000402	Trần Lê Anh Thư	19/01/2007	12C2	6.75	6.50	7.75
33	000403	Bùi Minh Thư	11/08/2007	12C2	4.00	6.50	7.00
34	000406	Lê Thị Oanh Thư	10/01/2007	12C2	4.95	8.00	6.25
35	000408	Lê Thị Thu Thư	11/07/2007	12C2	6.25	7.50	5.50
36	000416	Phạm Thủy Tiên	03/09/2007	12C2	9.25	7.00	7.75
37	000425	Phạm Trung Tín	15/07/2007	12C2	8.35	7.50	8.75
38	000432	Nguyễn Phương Trang	30/04/2007	12C2	4.60	7.00	8.00
39	000453	Trần Quế Trân	24/10/2007	12C2	9.00	7.00	6.50
40	000454	Đào Thị Huyền Trân	20/11/2006	12C2	5.30	6.50	5.75
41	000456	Nguyễn Trịnh Huyền Trân	06/11/2007	12C2	7.50	8.00	7.50
42	000468	Bạch Sỹ Trung	24/11/2007	12C2	10.00	7.00	4.25
43	000521	Nguyễn Phan Thanh Xuân	22/07/2007	12C2	4.10	7.00	6.50
44	000524	Ngô Lê Nhã Ý	20/08/2007	12C2	2.35	5.50	5.50
45	000528	Nguyễn Phạm Bảo Yên	02/05/2007	12C2	8.75	7.00	7.25
		Tỷ lệ trên trung bình			**84.44**	**100.00**	**86.67**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA GIỮA KÌ I - KHỐI 12 - 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
1	000007	Lê Phước An	03/09/2007	12C3	8.00	6.50	9.00
2	000008	Đinh Thái An	18/11/2007	12C3	3.25	6.00	7.75
3	000041	Nguyễn Thị Ngọc Chi	04/10/2007	12C3	8.75	5.00	5.00
4	000054	Lương Quốc Cường	20/07/2007	12C3	7.75	6.50	7.00
5	000074	Nguyễn Thanh Duy	03/12/2007	12C3	8.25	7.00	7.25
6	000108	Ngô Minh Hà	07/05/2007	12C3	10.00	6.50	5.75
7	000110	Nguyễn Bá Hãn	12/09/2007	12C3	4.30	6.50	4.25
8	000114	Trần Hoàng Hảo	20/01/2007	12C3	10.00	6.50	7.25
9	000134	Nguyễn Bảo Hoàng	22/07/2007	12C3	9.00	6.00	6.50
10	000141	Lưu Thị Như Hồng	23/10/2007	12C3	9.25	7.00	8.50
11	000143	Đinh Thị Bích Hợp	26/08/2007	12C3	4.50	8.00	6.50
12	000148	Đỗ Gia Huy	11/04/2007	12C3	8.75	6.50	5.50
13	000159	Nguyễn Tiến Hưng	01/04/2007	12C3	7.35	7.00	7.25
14	000162	Nguyễn Ngọc Kha	02/04/2007	12C3	5.25	8.00	4.25
15	000165	Huỳnh Tấn Khải	05/11/2007	12C3	4.35	5.50	6.50
16	000166	Huỳnh Duy Khang	16/11/2007	12C3	6.50	6.00	7.50
17	000176	Trần Đặng Minh Khiết	02/11/2007	12C3	7.75	6.50	7.00
18	000179	Phạm Minh Khoa	12/06/2007	12C3	6.25	7.00	7.00
19	000181	Lê Mạnh Khôi	27/12/2007	12C3	8.25	7.50	7.00
20	000185	Trương Gia Kiệt	05/06/2007	12C3	7.75	6.50	8.25
21	000204	Phạm Hoàng Long	21/07/2007	12C3	9.75	6.50	7.50
22	000207	Trần Thiên Long	08/07/2007	12C3	7.50	6.00	6.50
23	000211	Nguyễn Đức Lợi	17/04/2007	12C3	6.50	7.00	7.50
24	000222	Đinh Anh Minh	23/07/2007	12C3	7.30	4.50	4.25
25	000230	Bùi Hà Trà My	09/02/2007	12C3	6.80	6.50	6.25
26	000237	Huỳnh Đăng Nam	03/12/2007	12C3	8.90	6.50	8.75
27	000239	Nguyễn Hoàng Nam	15/03/2007	12C3	6.50	6.00	7.25
28	000241	Phạm Nguyễn Hải Nam	13/05/2007	12C3	7.75	7.00	8.00
29	000255	Hồ Bích Ngọc	06/11/2007	12C3	8.75	7.00	8.00
30	000258	Trần Ngọc Bảo Ngọc	18/12/2007	12C3	7.25	7.00	7.50
31	000270	Trần Nguyễn Kim Nguyên	19/11/2007	12C3	10.00	6.50	5.50
32	000311	Lê Huỳnh Phát	23/07/2007	12C3	8.75	5.00	4.75
33	000386	Huỳnh Bá Thiên	16/04/2007	12C3	5.60	6.50	5.75
34	000395	Trần Nguyễn Ngọc Thúy	10/12/2007	12C3	5.00	7.00	5.00
35	000418	Hoàng Minh Tiến	17/01/2007	12C3	5.50	3.00	5.50
36	000440	Phạm Lê Bảo Trâm	30/07/2007	12C3	9.00	7.50	8.75
37	000446	Huỳnh Thị Thùy Trâm	30/03/2007	12C3	5.50	7.50	6.75
38	000461	Huỳnh Hữu Trịnh	13/05/2007	12C3	8.00	8.50	7.50
39	000465	Phùng Thanh Trúc	05/05/2007	12C3	6.50	7.00	8.25
40	000472	Cao Nguyễn Minh Tú	25/10/2007	12C3	8.25	6.00	6.25
41	000480	Cao Nguyễn Minh Tuấn	25/10/2007	12C3	8.25	6.00	7.25
42	000487	Trương Ngọc Thanh Tuyền	17/02/2007	12C3	6.25	6.00	5.75
43	000498	Huỳnh Thảo Vân	08/11/2007	12C3	7.75	7.50	6.50
44	000508	Huỳnh Văn Vinh	12/09/2007	12C3	4.50	6.50	7.50
45	000511	Nguyễn Hoàng Thảo Vy	27/01/2007	12C3	2.85	4.50	4.00
46	000516	Huỳnh Thị Tường Vy	27/02/2007	12C3	7.75	6.50	5.75
47	000526	Cao Trần Nhã Ý	05/09/2007	12C3	6.75	7.50	8.00
		Tỷ lệ trên trung bình			**87.23**	**93.62**	**89.36**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA GIỮA KÌ I - KHỐI 12 - 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
1	000002	Ngô Bảo An	26/07/2007	12C4	7.00	5.50	5.75
2	000011	Nguyễn Hoàng Anh	10/11/2007	12C4	9.50	7.00	8.00
3	000016	Nguyễn Thái Kỳ Anh	23/10/2007	12C4	6.35	7.50	6.75
4	000018	Nguyễn Trần Lan Anh	24/07/2007	12C4	5.75	6.50	6.75
5	000024	Nguyễn Phúc Bảo	03/12/2007	12C4	8.25	5.00	6.50
6	000042	Lê Thị Yến Chi	29/01/2007	12C4	8.50	6.50	8.75
7	000044	Nguyễn Cao Chí	31/03/2007	12C4	5.75	6.00	6.50
8	000045	Trần Đặng Nguyên Chương	06/05/2007	12C4	5.60	4.00	7.25
9	000050	Nguyễn Bùi Việt Cường	03/06/2007	12C4	9.25	7.00	9.75
10	000052	Lê Mạnh Cường	18/03/2007	12C4	6.50	7.50	6.25
11	000063	Lý Doanh Doanh	07/02/2007	12C4	8.25	4.00	7.25
12	000066	Nguyễn Thị Ngọc Dung	29/01/2007	12C4	5.75	6.50	6.00
13	000076	Lâm Trịnh Tường Duy	12/01/2007	12C4	4.10	5.00	4.75
14	000083	Nguyễn Thị Thùy Dương	12/12/2007	12C4	4.60	7.00	6.25
15	000087	Nguyễn Trọng Đại	05/06/2007	12C4	10.00	8.00	8.25
16	000091	Võ Thành Đạt	27/10/2007	12C4	6.25	4.00	4.75
17	000098	Phan Hoàng Đăng	30/04/2007	12C4	5.40	6.50	6.75
18	000100	Hồ Nguyễn Phúc Điền	09/01/2007	12C4	7.50	7.50	10.00
19	000101	Nguyễn Duy Đức	23/12/2007	12C4	2.60	6.00	3.25
20	000113	Võ Viết Hào	26/10/2007	12C4	6.40	2.50	5.25
21	000151	Nguyễn Hoàng Huy	27/06/2007	12C4	9.50	5.00	9.25
22	000168	Huỳnh Tấn Khang	27/05/2007	12C4	8.75	7.00	9.25
23	000173	Đoàn Ngọc Bảo Khánh	26/10/2007	12C4	2.60	5.50	6.25
24	000183	Đoàn Trung Kiên	09/02/2007	12C4	5.75	6.50	7.50
25	000191	Nguyễn Bùi Ánh Lê	30/10/2007	12C4	5.60	7.50	7.25
26	000195	Bạch Gia Linh	16/02/2007	12C4	6.25	8.00	7.25
27	000196	Trần Hà Khánh Linh	16/10/2007	12C4	3.00	7.00	7.75
28	000206	Dương Thành Long	23/03/2007	12C4	2.70	5.50	6.00
29	000212	Nguyễn Sỹ Luân	23/11/2007	12C4	7.50	7.00	9.00
30	000228	Võ Triết Minh	04/10/2007	12C4	7.30	5.50	8.00
31	000236	Nguyễn Dương Nam	19/08/2007	12C4	8.30	8.00	9.00
32	000287	Lê Kiều Nhi	25/06/2007	12C4	5.00	7.00	8.00
33	000320	Trần Thanh Thiên Phú	11/11/2007	12C4	10.00	7.00	8.50
34	000325	Huỳnh Bùi Minh Phương	16/05/2007	12C4	6.35	8.00	9.50
35	000330	Nguyễn Ngọc Bảo Phương	18/12/2007	12C4	6.00	6.50	4.50
36	000332	Thái Nguyễn Mai Phương	05/12/2007	12C4	8.75	7.50	6.75
37	000339	Lê Thành Quang	26/02/2007	12C4	9.50	7.50	8.00
38	000371	Trần Duy Thanh	27/03/2007	12C4	7.30	5.00	2.75
39	000375	Đậu Minh Thảo	03/04/2007	12C4	8.80	7.50	5.25
40	000382	Nguyễn Võ Hồng Thắm	26/07/2007	12C4	3.10	7.00	5.00
41	000384	Lưu Đoàn Quốc Thi	09/02/2007	12C4	7.00	6.50	4.75
42	000391	Nguyễn Minh Thông	16/07/2007	12C4	8.00	7.50	8.00
43	000442	Võ Nguyễn Bảo Trâm	31/01/2007	12C4	3.10	5.50	4.50
44	000448	Lê Huyền Trân	11/01/2007	12C4	5.10	7.50	6.75
45	000467	Nguyễn Quang Trung	22/02/2007	12C4	2.75	3.50	3.75
46	000499	Phan Thị Mỹ Vân	23/04/2007	12C4	6.75	7.50	6.75
47	000517	Đặng Thị Yến Vy	09/08/2007	12C4	8.10	8.50	6.25
		Tỷ lệ trên trung bình			**80.85**	**89.36**	**82.98**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA GIỮA KÌ I - KHỐI 12 - 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
1	000022	Lương Hoàng Bách	27/04/2007	12C5	7.75	6.50	7.50
2	000037	Đỗ Trần Bảo Châu	24/09/2007	12C5	9.50	9.00	7.25
3	000056	Trần Quốc Cường	14/09/2007	12C5	7.75	9.00	9.00
4	000060	Phan Thị Ngọc Diễm	02/02/2007	12C5	9.25	8.00	9.25
5	000070	Đàm Tiến Dũng	15/06/2007	12C5	9.25	5.00	9.00
6	000071	Lưu Trung Dũng	02/01/2007	12C5	8.00	6.00	8.00
7	000092	Đặng Thiên Đạt	10/03/2007	12C5	7.50	6.50	5.50
8	000116	Hồ Trúc Nhật Hằng	30/03/2007	12C5	5.30	7.50	7.50
9	000120	Hồ Gia Hân	22/10/2007	12C5	6.50	8.50	6.00
10	000121	Đặng Huyền Khánh Hân	18/07/2007	12C5	3.35	7.00	5.75
11	000186	Phạm Minh Kiệt	28/09/2007	12C5	6.00	7.00	5.00
12	000190	Trương Nguyễn Ngọc Lâm	06/06/2007	12C5	7.50	7.00	8.75
13	000192	Nguyễn Phạm Đan Lê	04/01/2007	12C5	5.50	6.00	5.00
14	000200	Phan Thị Phương Linh	16/01/2007	12C5	8.50	6.50	7.75
15	000224	Nguyễn Huệ Bình Minh	19/07/2007	12C5	6.80	5.50	5.00
16	000225	Hoàng Ngọc Quế Minh	27/01/2007	12C5	8.80	6.50	8.25
17	000238	Nguyễn Hạo Nam	22/09/2007	12C5	4.60	7.00	6.75
18	000244	Nguyễn Bảo Huyền Ngân	03/01/2007	12C5	5.00	8.50	8.00
19	000245	Ngô Huỳnh Kim Ngân	03/08/2007	12C5	5.00	9.00	7.75
20	000260	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	24/09/2007	12C5	5.75	6.00	6.25
21	000286	Phạm Hoàng Tuệ Nhi	14/01/2007	12C5	5.30	7.50	7.25
22	000295	Nguyễn Trần Yến Nhi	01/01/2007	12C5	5.50	7.00	9.50
23	000314	Phan Thanh Phát	06/08/2007	12C5	3.00	6.50	4.75
24	000322	Lê Diễm Phúc	11/09/2007	12C5	8.25	8.00	6.00
25	000358	Trần Như Quỳnh	14/03/2007	12C5	3.90	7.50	6.50
26	000364	Trần Tấn Tài	05/06/2007	12C5	8.50	5.00	6.75
27	000367	Nguyễn Thành Tâm	31/01/2007	12C5	7.50	6.50	6.25
28	000368	Cao Thị Thanh Tâm	28/05/2007	12C5	7.50	8.50	3.75
29	000372	Võ Công Thành	09/12/2007	12C5	5.50	6.00	4.75
30	000383	Nguyễn Quốc Thắng	22/07/2007	12C5	8.80	7.50	5.50
31	000390	Trần Duy Thiện	06/10/2007	12C5	7.25	8.00	7.00
32	000394	Võ Hoàng Kim Thuận	26/01/2007	12C5	8.50	8.00	5.75
33	000405	Võ Nhật Thiên Thư	16/10/2007	12C5	7.75	7.50	7.00
34	000409	Diệp Trương Anh Thư	01/11/2007	12C5	4.50	7.00	6.50
35	000413	Hồ Ngọc Thủy Tiên	08/07/2007	12C5	7.25	8.00	6.50
36	000420	Nguyễn Minh Tiền	28/07/2007	12C5	7.25	7.50	6.50
37	000422	Nguyễn Anh Tín	30/07/2007	12C5	7.75	7.50	6.75
38	000436	Đỗ Thụy Thùy Trang	29/01/2007	12C5	5.50	8.50	6.50
39	000443	Trần Phạm Quỳnh Trâm	16/11/2007	12C5	5.00	8.50	7.50
40	000450	Lê Huỳnh Bảo Trân	09/09/2007	12C5	3.90	8.50	6.50
41	000452	Dương Ngô Thị Bảo Trân	22/09/2007	12C5	1.60	6.00	6.75
42	000455	Lê Thị Ngọc Trân	18/02/2007	12C5	6.80	8.00	7.75
43	000457	Trần Xuân Trí	04/09/2007	12C5	7.25	7.50	7.50
44	000474	Trần Thái Tú	19/05/2007	12C5	6.25	8.00	5.25
45	000481	Trần Thị Thu Túc	15/05/2007	12C5	4.00	7.00	5.75
46	000527	Huỳnh Gia Yên	17/02/2007	12C5	5.05	6.50	4.00
		Tỷ lệ trên trung bình			**82.61**	**100.00**	**91.30**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA GIỮA KÌ I - KHỐI 12 - 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
1	000030	Lê Hoàng Minh Châu	13/03/2007	12C6	7.25	7.00	7.50
2	000055	Nguyễn Quốc Cường	24/10/2007	12C6	5.50	7.50	6.75
3	000069	Dương Thế Dũng	24/04/2007	12C6	2.95	8.00	4.75
4	000089	Hà Lê Khánh Đan	07/08/2007	12C6	8.50	8.50	5.50
5	000093	Đặng Tiến Đạt	29/06/2007	12C6	2.50	4.50	4.00
6	000102	Lê Minh Đức	24/09/2007	12C6	5.30	8.00	7.00
7	000105	Trần Phạm Hương Giang	31/03/2007	12C6	9.00	8.50	7.50
8	000107	Nguyễn Hồng Hà	31/08/2007	12C6	6.50	6.00	6.00
9	000112	Nguyễn Gia Hào	21/07/2007	12C6	9.00	7.50	8.00
10	000119	Cao Gia Hân	29/10/2007	12C6	1.70	7.50	8.00
11	000153	Triệu Lê Quang Huy	26/02/2007	12C6	5.00	8.00	8.50
12	000154	Lê Quốc Huy	14/11/2007	12C6	6.25	7.50	9.00
13	000172	Nguyễn Hữu Gia Khánh	08/02/2007	12C6	9.00	8.50	6.50
14	000182	Nguyễn Tuấn Khôi	04/02/2007	12C6	5.50	6.50	3.00
15	000201	Trần Thị Phương Linh	12/07/2007	12C6	8.00	8.50	8.50
16	000208	Nguyễn Hữu Lộc	15/08/2007	12C6	6.00	5.00	6.75
17	000210	Đặng Trung Lộc	02/08/2007	12C6	9.00	6.50	8.50
18	000226	Lê Quang Minh	27/10/2007	12C6	5.10	5.00	3.25
19	000227	Đỗ Trần Gia Minh	16/11/2007	12C6	4.30	5.50	6.25
20	000240	Nguyễn Hoàng Nam	17/07/2007	12C6	5.10	8.00	5.25
21	000264	Lê Hoàng Nguyên	31/03/2007	12C6	7.25	7.50	7.75
22	000299	Đỗ Hồ Thanh Như	13/11/2006	12C6	5.50	8.00	9.25
23	000304	Lương Quỳnh Như	12/08/2007	12C6	5.75	8.00	8.00
24	000310	Nguyễn Đỗ Gia Phát	05/08/2007	12C6	8.00	5.50	7.25
25	000329	Phạm Lê Thanh Phương	16/02/2007	12C6	6.25	8.50	6.50
26	000342	Lê Đặng Minh Quân	10/08/2007	12C6	2.60	5.50	7.00
27	000345	Bùi Trần Minh Quân	02/09/2007	12C6	7.80	7.50	8.50
28	000347	Trương Mỹ Quyên	19/07/2007	12C6	6.80	8.50	9.00
29	000349	Trần Thị Mỹ Quyên	07/04/2007	12C6	7.30	8.00	8.75
30	000350	Hồ Tú Quyên	06/11/2007	12C6	4.90	8.50	7.25
31	000351	Lê Văn Quyến	19/08/2007	12C6	5.30	6.00	7.50
32	000352	Lê Hoài Trúc Quỳnh	05/10/2007	12C6	6.50	8.50	9.25
33	000388	Trần Đức Minh Thiên	09/11/2007	12C6	3.10	7.00	4.25
34	000398	Nguyễn Thị Ngô Thủy	10/02/2007	12C6	5.50	8.00	6.00
35	000400	Huỳnh Anh Thư	19/01/2007	12C6	5.25	7.50	7.50
36	000401	Nguyễn Anh Thư	27/09/2007	12C6	4.25	7.50	4.25
37	000414	Bùi Ngọc Tiên	10/03/2007	12C6	5.75	7.50	7.50
38	000435	Trần Thị Thùy Trang	22/10/2007	12C6	8.30	8.00	9.00
39	000439	Nguyễn Huyền Trâm	23/09/2007	12C6	7.40	7.00	5.25
40	000444	Lê Thị Ngọc Trâm	22/05/2007	12C6	5.50	8.00	5.00
41	000460	Diệp Thúy Phương Trinh	19/02/2007	12C6	4.75	6.00	5.25
42	000492	Đặng Tại Việt Tường	23/04/2007	12C6	4.50	7.00	5.75
43	000514	Nguyễn Thanh Mai Vy	24/03/2007	12C6	7.75	7.00	7.25
44	000520	Phạm Khánh Xuân	19/02/2007	12C6	4.00	7.00	8.50
		Tỷ lệ trên trung bình			**75.00**	**97.73**	**86.36**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA GIỮA KÌ I - KHỐI 12 - 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
1	000004	Châu Khải An	16/09/2007	12C7	7.50	Vắng	5.25
2	000034	Đào Nguyễn Anh Châu	14/11/2007	12C7	3.60	6.50	3.75
3	000085	Nguyễn Trần Thuỳ Dương	06/07/2007	12C7	5.35	8.00	4.50
4	000088	Phạm Đan Đan	04/12/2007	12C7	7.00	8.50	5.25
5	000115	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	25/07/2007	12C7	7.90	8.50	7.00
6	000125	Nguyễn Trần Thanh Hậu	11/08/2007	12C7	5.00	6.00	4.75
7	000132	Bùi Huỳnh Hiền Hòa	06/09/2007	12C7	4.95	7.00	2.50
8	000158	Trần Diệp Hưng	10/04/2007	12C7	7.75	6.00	4.50
9	000180	Nguyễn Duy Khôi	18/11/2007	12C7	6.25	5.00	4.00
10	000209	Lê Trần Lộc	10/01/2007	12C7	7.35	6.00	6.50
11	000219	Ma Thị Cẩm Ly	10/07/2007	12C7	4.60	7.50	6.75
12	000234	Lê Trà My	30/04/2007	12C7	1.60	6.50	3.00
13	000248	Đoàn Nhật Bảo Ngân	22/12/2007	12C7	6.50	7.50	8.50
14	000257	Nguyễn Minh Ngọc	31/12/2007	12C7	10.00	6.50	9.75
15	000272	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	16/11/2007	12C7	5.50	7.00	6.50
16	000276	Võ Thị Như Nguyệt	02/04/2007	12C7	6.60	8.00	6.25
17	000291	Trần Thị Tuyết Nhi	20/01/2007	12C7	8.00	7.00	8.25
18	000292	Lê Thị Yến Nhi	23/09/2007	12C7	3.95	6.50	6.50
19	000296	Trần Võ Tâm Nhi	22/01/2007	12C7	8.50	7.00	7.00
20	000298	Lê Hoàng Quỳnh Như	09/03/2007	12C7	6.25	6.00	5.25
21	000307	Châu Ngọc Oanh	01/08/2007	12C7	6.85	7.50	7.75
22	000312	Nguyễn Tấn Phát	15/11/2007	12C7	9.00	5.00	5.25
23	000340	Nguyễn Anh Quân	18/02/2006	12C7	8.00	6.00	5.75
24	000376	Đoàn Phan Anh Thảo	20/08/2007	12C7	6.00	7.00	7.00
25	000415	Trần Thị Hồng Tiên	07/12/2007	12C7	4.00	6.50	3.25
26	000430	Dương Ngọc Trang	13/06/2007	12C7	7.25	6.00	7.50
27	000438	Trịnh Chu Khánh Trâm	01/02/2007	12C7	4.10	7.00	3.50
28	000466	Tống Thị Thanh Trúc	02/01/2007	12C7	9.00	6.00	6.50
29	000477	Trần Anh Tuấn	12/02/2007	12C7	9.50	8.00	7.00
30	000488	Trần Thị Thanh Tuyền	03/06/2007	12C7	9.25	6.50	5.75
31	000496	Nguyễn Kiều Yến Văn	15/03/2007	12C7	5.25	7.00	5.75
32	000503	Nguyễn Thị Tường Vi	13/01/2007	12C7	7.75	7.00	7.25
33	000507	Ngô Hoàng Thế Vinh	09/07/2007	12C7	5.00	7.00	5.75
34	000509	Cái Huy Vũ	06/08/2007	12C7	3.70	6.50	4.75
35	000515	Huỳnh Thị Kim Vy	21/12/2007	12C7	7.75	6.00	5.75
36	000519	Lê Tuấn Win	05/03/2007	12C7	5.35	5.50	3.25
37	000529	Nguyễn Thị Hà Yên	13/09/2007	12C7	4.85	8.00	4.50
		Tỷ lệ trên trung bình			**75.68**	**100.00**	**67.57**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA GIỮA KÌ I - KHỐI 12 - 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
1	000010	Lê Hoàng Anh	29/10/2007	12C8	9.00	7.50	7.50
2	000019	Trần Hồng Ánh	19/10/2007	12C8	9.00	6.00	6.75
3	000025	Phùng Thái Bảo	05/05/2007	12C8	8.75	7.50	9.25
4	000028	Châu Lê Khánh Bình	01/11/2007	12C8	9.00	6.00	6.50
5	000035	Nguyễn Phạm Thiên Châu	15/10/2007	12C8	7.00	7.50	6.75
6	000073	Trần Quốc Duy	25/05/2007	12C8	3.75	2.50	2.75
7	000084	Võ Thị Thùy Dương	19/04/2005	12C8	6.50	8.50	8.00
8	000086	Lê Thị Len Đa	05/10/2007	12C8	8.50	5.50	9.00
9	000090	Huỳnh Quốc Đạt	06/04/2007	12C8	5.75	7.50	6.50
10	000117	Nguyễn Bảo Hân	01/10/2007	12C8	8.50	8.00	8.00
11	000138	Lê Tấn Hoàng	08/03/2007	12C8	4.75	6.00	4.50
12	000147	Huỳnh Anh Huy	04/03/2007	12C8	9.25	7.00	8.00
13	000156	Hoàng Mai Huyền	23/11/2007	12C8	8.00	7.00	8.75
14	000169	Lê Thừa Khang	15/11/2007	12C8	9.50	6.00	6.75
15	000170	Trần Dương Khánh	17/01/2007	12C8	7.75	5.50	8.50
16	000187	Huỳnh Thế Kỳ	19/04/2007	12C8	6.00	5.00	7.75
17	000189	Phan Kim Lãm	20/05/2007	12C8	8.25	5.50	8.75
18	000198	Nguyễn Phương Linh	27/05/2007	12C8	5.50	5.50	7.00
19	000199	Hoàng Thị Diệu Linh	06/03/2007	12C8	7.25	8.00	8.25
20	000214	Lê Gia Luật	11/08/2007	12C8	7.00	7.00	7.25
21	000216	Nguyễn Tấn Lưu	29/04/2007	12C8	7.75	7.50	6.00
22	000218	Lê Thị Bích Ly	06/01/2007	12C8	7.90	8.50	5.50
23	000232	Đặng Nguyễn Trà My	17/05/2007	12C8	5.30	8.00	7.25
24	000242	Nguyễn Thành Nam	26/01/2007	12C8	5.50	7.00	5.50
25	000259	Trương Phan Khánh Ngọc	23/12/2007	12C8	5.00	7.00	7.25
26	000266	Huỳnh Lê Sĩ Nguyên	24/09/2007	12C8	6.80	7.50	6.25
27	000289	Trần Phương Nhi	24/03/2007	12C8	4.50	8.00	7.50
28	000293	Võ Thị Yến Nhi	18/10/2007	12C8	9.00	9.00	7.50
29	000324	Nguyễn Thiên Phúc	24/12/2007	12C8	6.10	6.50	7.00
30	000327	Đỗ Hoàng Khánh Phương	22/08/2007	12C8	7.75	5.50	6.50
31	000334	Huỳnh Thị Anh Phương	06/03/2007	12C8	7.75	8.50	7.50
32	000335	Phùng Vũ Nam Phương	25/04/2007	12C8	6.25	7.50	6.00
33	000359	Trần Như Quỳnh	16/03/2007	12C8	7.80	7.00	7.50
34	000361	Trương Minh Tấn Sanh	13/05/2007	12C8	9.00	8.50	5.50
35	000377	Cao Phương Thảo	17/08/2007	12C8	6.30	8.00	8.50
36	000404	Nguyễn Minh Thư	23/08/2007	12C8	8.25	6.00	8.25
37	000412	Lê Hồng Kim Tiên	20/08/2007	12C8	9.25	8.50	6.50
38	000429	Phạm Minh Trang	03/12/2007	12C8	6.25	8.00	6.75
39	000433	Phạm Thị Ngọc Trang	06/09/2007	12C8	6.00	7.00	6.50
40	000441	Trần Ngọc Uyển Trâm	13/07/2007	12C8	5.40	5.50	6.25
41	000471	Nguyễn Huỳnh Anh Tú	08/01/2007	12C8	9.25	7.00	9.25
42	000476	Tô Anh Tuấn	15/05/2007	12C8	7.00	7.50	6.00
43	000479	Hồ Mạnh Tuấn	27/11/2007	12C8	8.25	7.00	5.50
44	000484	Ngô Văn Tùng	29/11/2007	12C8	5.00	5.50	5.75
45	000491	Cao Nguyễn Khánh Tường	23/03/2007	12C8	3.50	4.50	7.50
46	000505	Nguyễn Đức Việt	19/05/2006	12C8	7.00	4.00	6.75
47	000512	Đinh Ngọc Vy	05/08/2007	12C8	9.25	7.50	8.50
		Tỷ lệ trên trung bình			**91.49**	**93.62**	**95.74**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA GIỮA KÌ I - KHỐI 12 - 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
1	000005	Trần Nguyễn Bảo An	30/12/2007	12C9	7.75	7.50	6.25
2	000015	Diệp Quỳnh Anh	28/02/2007	12C9	9.25	7.50	7.75
3	000027	Lê Bá Gia Bình	22/05/2007	12C9	9.25	7.00	7.25
4	000031	Diệp Minh Châu	18/05/2007	12C9	8.75	6.00	5.50
5	000080	Lê Thị Mỹ Duyên	01/02/2007	12C9	8.00	7.50	6.00
6	000103	Lương Nguyên Hoàng Gia	06/12/2007	12C9	5.00	5.50	3.25
7	000133	Phan Kim Hòa	18/06/2007	12C9	10.00	9.00	7.00
8	000136	Đặng Phạm Duy Hoàng	13/03/2007	12C9	8.00	7.50	6.25
9	000149	Nguyễn Gia Huy	27/02/2007	12C9	8.00	7.50	6.00
10	000150	Trần Gia Huy	16/02/2007	12C9	6.60	6.00	7.00
11	000160	Bùi Văn Hưng	11/02/2007	12C9	9.25	7.00	8.25
12	000194	Nguyễn Võ Hoàng Liên	24/05/2007	12C9	7.75	7.00	4.50
13	000247	Đặng Ngọc Kim Ngân	24/05/2007	12C9	8.75	6.50	6.25
14	000249	Đinh Thanh Ngân	28/02/2007	12C9	8.75	7.50	7.00
15	000254	Trương Bảo Ngọc	07/01/2007	12C9	7.00	5.00	7.50
16	000256	Dương Bội Ngọc	08/10/2007	12C9	10.00	6.50	7.00
17	000261	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	02/11/2007	12C9	8.50	7.50	6.50
18	000284	Đặng Võ Minh Nhật	22/04/2007	12C9	4.40	5.50	4.00
19	000300	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	15/07/2007	12C9	9.50	7.50	7.25
20	000308	Lê Ngọc Kiều Oanh	24/08/2007	12C9	8.25	6.00	5.00
21	000323	Bùi Thanh Phúc	07/03/2007	12C9	8.25	6.00	5.00
22	000341	Nguyễn Duy Quân	19/03/2007	12C9	6.30	6.50	5.00
23	000343	Bùi Minh Quân	08/05/2007	12C9	6.50	6.00	5.00
24	000356	Huỳnh Như Quỳnh	26/04/2007	12C9	4.30	6.50	4.75
25	000357	Mạnh Như Quỳnh	29/08/2007	12C9	9.30	8.50	6.50
26	000369	Thái Thục Tâm	16/11/2007	12C9	7.00	8.00	4.75
27	000373	Đặng Huỳnh Phúc Thảo	11/05/2007	12C9	6.50	7.00	6.75
28	000378	Lê Thị Thanh Thảo	20/08/2007	12C9	7.50	7.00	4.75
29	000392	Trần Thị Bích Thu	13/03/2007	12C9	8.75	7.50	7.25
30	000393	Lê Ái Thuận	14/04/2007	12C9	6.75	7.00	6.00
31	000396	Nguyễn Phương Thùy	22/08/2007	12C9	9.50	7.50	6.00
32	000399	Võ Thị Thu Thủy	29/08/2007	12C9	8.00	7.00	4.25
33	000407	Nguyễn Thị Quỳnh Thư	20/05/2007	12C9	6.85	7.00	2.50
34	000421	Võ Đông Tin	14/02/2007	12C9	6.00	7.50	5.75
35	000427	Trần Đỗ Hoàng Trang	25/04/2007	12C9	7.00	9.00	6.25
36	000445	Huỳnh Thị Quỳnh Trâm	06/01/2007	12C9	3.00	5.50	5.50
37	000447	Phạm Đình Bảo Trân	10/07/2007	12C9	8.80	7.50	5.50
38	000459	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	23/07/2007	12C9	7.00	7.50	4.75
39	000464	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	20/12/2007	12C9	9.75	8.50	8.75
40	000475	Phan Anh Tuấn	08/01/2007	12C9	5.25	5.50	3.75
41	000494	Dương Hoài Phương Uyên	09/08/2007	12C9	4.00	6.50	3.75
42	000502	Phan Lâm Tường Vi	29/07/2007	12C9	7.75	5.50	6.25
43	000504	Nguyễn Thanh Vĩ	12/04/2007	12C9	8.25	7.00	9.00
44	000513	Lê Phan Bảo Vy	26/10/2007	12C9	6.75	8.00	7.75
45	000531	Hồ Thu Yến	20/05/2007	12C9	7.00	6.50	3.75
		Tỷ lệ trên trung bình			**91.11**	**100.00**	**73.33**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA GIỮA KÌ I - KHỐI 12 - 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
1	000009	Trần Bảo Anh	09/10/2007	12C10	6.50	5.50	7.25
2	000020	Đoàn Huỳnh Kim Ánh	26/01/2007	12C10	8.25	7.50	6.25
3	000021	Bùi Thị Ánh	19/09/2007	12C10	9.50	7.00	5.50
4	000038	Nguyễn Trần Thành Châu	09/12/2007	12C10	6.00	6.50	7.00
5	000039	Nguyễn Quỳnh Chi	05/11/2007	12C10	9.25	7.00	8.50
6	000048	Nguyễn Vũ Nguyên Chương	19/10/2007	12C10	6.50	7.50	9.00
7	000053	Huỳnh Quốc Cường	14/02/2007	12C10	6.10	8.00	4.00
8	000062	Đặng Phương Thanh Diệp	20/10/2007	12C10	5.50	7.50	5.00
9	000067	Lê Anh Dũng	20/08/2007	12C10	8.25	7.00	8.00
10	000075	Trần Thành Duy	26/07/2007	12C10	4.25	5.00	4.50
11	000079	Nguyễn Thảo Duyên	29/03/2007	12C10	7.00	7.00	5.75
12	000082	Nguyễn Trần Thùy Duyên	16/04/2007	12C10	4.60	8.00	5.50
13	000104	Nguyễn Lê Giang	06/04/2007	12C10	4.60	8.50	6.25
14	000109	Nguyễn Phú Hải	05/08/2007	12C10	4.90	6.50	3.25
15	000118	Phan Đặng Kiều Hân	08/11/2007	12C10	3.90	8.00	6.25
16	000126	Trần Hoàng Thu Hiền	24/09/2007	12C10	7.00	7.50	6.50
17	000128	Nguyễn Thành Hiếu	29/06/2007	12C10	Vắng	Vắng	Vắng
18	000135	Lê Đỗ Nhật Hoàng	31/10/2007	12C10	2.25	6.50	5.25
19	000157	Đinh Thanh Huyền	27/02/2007	12C10	5.00	8.00	6.50
20	000163	Phạm Ngọc Kha	06/06/2007	12C10	3.50	6.50	8.00
21	000175	Trần Nhật Khiêm	08/02/2007	12C10	5.00	5.50	5.00
22	000188	Nguyễn Nhật Lam	18/06/2007	12C10	8.00	8.00	7.50
23	000197	Huỳnh Ngọc Khánh Linh	03/08/2007	12C10	5.25	6.50	6.00
24	000202	Lê Trần Mỹ Linh	19/08/2007	12C10	10.00	7.00	7.50
25	000223	Hồ Bảo Minh	24/06/2007	12C10	7.00	6.50	6.00
26	000235	Lê Thị Na Na	01/03/2007	12C10	7.30	7.00	7.00
27	000252	Nguyễn Bảo Ngọc	12/02/2007	12C10	3.75	6.50	6.75
28	000253	Trần Bảo Ngọc	08/12/2007	12C10	7.75	5.50	7.25
29	000267	Nguyễn Ngọc Bảo Nguyên	19/04/2007	12C10	7.60	7.00	7.25
30	000275	Nguyễn Trung Nguyên	01/07/2007	12C10	3.00	6.50	3.75
31	000277	Lê Thị Kiều Ngữ	24/11/2007	12C10	5.90	6.50	4.50
32	000280	Nguyễn Đỗ Thành Nhân	22/11/2007	12C10	4.00	7.50	9.00
33	000283	Trần Phạm Duy Nhật	02/04/2007	12C10	4.30	6.00	5.00
34	000288	Ngô Ngọc Vân Nhi	11/02/2007	12C10	2.30	6.50	6.25
35	000297	Nguyễn Yến Nhi	03/08/2007	12C10	4.85	8.00	6.75
36	000301	Nguyễn Nhã Quỳnh Như	08/12/2007	12C10	8.50	6.50	6.75
37	000306	Võ Thị Tú Như	28/05/2007	12C10	8.00	7.50	7.00
38	000318	Nguyễn Ngọc Phong	06/04/2007	12C10	4.00	7.00	3.75
39	000319	Nguyễn Ngọc Phú	06/04/2007	12C10	5.00	8.00	6.75
40	000354	Nguyễn Ngọc Khánh Quỳnh	05/11/2007	12C10	9.30	7.50	7.25
41	000355	Tô Ngọc Như Quỳnh	26/10/2006	12C10	2.80	7.50	9.50
42	000360	Trịnh Như Quỳnh	12/07/2007	12C10	8.00	7.50	7.00
43	000419	Ngô Phùng Nhật Tiến	03/01/2007	12C10	5.00	6.50	5.00
44	000424	Đặng Thái Tín	11/12/2007	12C10	6.00	7.00	7.75
45	000426	Phan Ngọc Tình	23/04/2007	12C10	6.00	7.50	8.25
46	000458	Nguyễn Hạnh Thu Trinh	18/06/2007	12C10	5.35	6.00	6.50
47	000473	Nguyễn Quang Tú	06/02/2007	12C10	7.25	7.00	7.75
48	000495	Trần Tố Uyên	12/03/2007	12C10	8.00	7.00	7.00
		Tỷ lệ trên trung bình			**68.09**	**100.00**	**87.23**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA GIỮA KÌ I - KHỐI 12 - 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
1	000003	Nguyễn Hoài An	29/12/2007	12C11	7.50	8.00	7.50
2	000013	Phan Nguyễn Quỳnh Anh	28/08/2007	12C11	4.75	7.00	5.75
3	000032	Võ Ngọc Bảo Châu	05/02/2007	12C11	10.00	8.50	8.00
4	000043	Lê Yến Chi	07/09/2007	12C11	6.75	7.00	6.50
5	000046	Phạm Đình Chương	19/11/2007	12C11	5.35	5.00	5.50
6	000047	Nguyễn Trần Khôi Chương	22/09/2007	12C11	7.00	7.50	8.00
7	000072	Đoàn Ngọc Duy	16/06/2007	12C11	7.25	6.50	5.75
8	000099	Hồ Trần Minh Đăng	11/11/2007	12C11	6.50	8.50	9.00
9	000123	Phạm Ngọc Gia Hân	28/09/2007	12C11	5.50	7.50	6.50
10	000140	Đoàn Thái Học	23/06/2007	12C11	1.20	6.00	3.75
11	000142	Nguyễn Thanh Hợp	09/12/2007	12C11	6.50	8.00	7.75
12	000144	Đinh Đặng Thanh Huệ	17/02/2007	12C11	5.35	8.00	5.50
13	000171	Võ Gia Khánh	28/10/2007	12C11	2.10	5.50	7.25
14	000178	Trần Ánh Khoa	19/09/2007	12C11	5.75	6.50	6.50
15	000217	Dương Khánh Ly	09/02/2007	12C11	4.50	8.00	4.00
16	000220	Hà Thu Mai	20/05/2007	12C11	8.30	7.00	4.50
17	000233	Nguyễn Thị Trà My	30/06/2007	12C11	7.50	6.00	5.50
18	000246	Trần Khánh Ngân	31/08/2007	12C11	5.25	8.00	8.00
19	000251	Lê Bảo Ngọc	03/09/2007	12C11	4.10	7.00	8.25
20	000269	Trương Ngọc Nguyên	29/01/2007	12C11	6.30	5.50	6.50
21	000290	Nguyễn Thị Kiều Nhi	30/09/2007	12C11	4.25	7.50	5.75
22	000303	Nguyễn Phạm Huyền Như	03/02/2007	12C11	7.00	5.00	7.50
23	000305	Nguyễn Quỳnh Như	26/07/2007	12C11	4.25	7.00	6.50
24	000317	Phan Đường Vĩnh Phong	08/07/2007	12C11	4.00	6.00	5.50
25	000333	Trần Nguyễn Thảo Phương	07/07/2007	12C11	5.75	7.50	5.75
26	000336	Bùi Ngọc Kim Phượng	17/11/2007	12C11	4.10	7.00	4.75
27	000365	Nguyễn Minh Tâm	31/03/2007	12C11	4.10	7.50	6.00
28	000370	Nguyễn Thị Thà	10/04/2007	12C11	7.00	8.00	5.75
29	000379	Nguyễn Thu Thảo	16/08/2007	12C11	6.80	8.50	4.50
30	000397	Huỳnh Trần Thu Thuỳ	22/08/2007	12C11	8.00	8.00	8.75
31	000423	Phan Nhất Tín	03/04/2007	12C11	7.25	7.50	6.75
32	000451	Trần Ngọc Trân	08/04/2007	12C11	7.50	7.50	4.25
33	000469	Trương Thị Thanh Truyền	03/10/2007	12C11	4.75	6.50	4.25
34	000490	Lưu Ánh Tuyết	01/12/2007	12C11	4.00	8.00	6.75
35	000493	Nguyễn Đàm Phương Uyên	01/01/2007	12C11	6.50	8.50	9.00
36	000500	Lê Thị Thanh Vân	07/03/2007	12C11	5.00	6.00	5.25
37	000501	Nguyễn Đỗ Tường Vi	07/11/2007	12C11	3.50	8.00	7.50
38	000518	Bùi Tường Vy	18/09/2007	12C11	6.35	8.00	7.00
		Tỷ lệ trên trung bình			**65.79**	**100.00**	**81.58**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA GIỮA KÌ I - KHỐI 12 - 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
1	000006	Ngô Nữ Thùy An	16/01/2007	12C12	6.25	7.50	5.75
2	000014	Huỳnh Nguyễn Tuấn Anh	20/09/2007	12C12	7.25	8.50	6.50
3	000017	Huỳnh Thị Kim Anh	27/02/2006	12C12	4.85	5.50	5.75
4	000033	Phạm Ngọc Diệu Châu	03/06/2007	12C12	5.50	7.50	4.50
5	000061	Huỳnh Thị Thu Diễm	03/10/2007	12C12	8.50	8.00	8.25
6	000065	Nguyễn Thị Mỹ Dung	02/11/2007	12C12	8.25	8.00	7.00
7	000077	Nguyễn Mai Duyên	16/01/2007	12C12	5.75	8.50	6.75
8	000081	Trương Thị Mỹ Duyên	16/08/2007	12C12	6.75	8.00	6.25
9	000127	Lê Phạm Hữu Hiếu	11/05/2007	12C12	3.25	6.50	3.50
10	000137	Nguyễn Phi Hoàng	09/03/2007	12C12	3.75	6.50	4.50
11	000155	Nguyễn Huỳnh Bảo Huyên	06/12/2007	12C12	6.50	8.00	7.25
12	000177	Huỳnh Anh Khoa	02/01/2007	12C12	7.25	7.00	5.75
13	000205	Nguyễn Huỳnh Long	03/01/2007	12C12	8.50	5.50	4.75
14	000215	Trần Phong Lưu	29/03/2007	12C12	5.85	7.50	6.75
15	000243	Tôn Thất Hoàng Nam	08/11/2007	12C12	7.25	8.00	7.25
16	000265	Trần Khánh Nguyên	17/09/2007	12C12	3.70	7.00	3.00
17	000279	Nguyễn Thanh Nhàn	07/03/2007	12C12	7.10	7.00	5.75
18	000294	Lê Trần Yến Nhi	05/07/2007	12C12	7.25	8.50	5.75
19	000313	Nguyễn Tấn Phát	14/04/2007	12C12	7.35	7.00	7.50
20	000315	Nguyễn Bằng Phi	26/06/2007	12C12	7.75	8.50	6.50
21	000338	Hồ Dương Quang	22/02/2007	12C12	10.00	6.50	5.50
22	000346	Nguyễn Ngọc Huyền Quy	21/09/2007	12C12	8.30	6.00	7.50
23	000348	Liêu Nhã Tú Quyên	23/08/2007	12C12	7.50	7.00	**Vắng**
24	000366	Nguyễn Thanh Tâm	20/08/2007	12C12	7.00	6.00	4.00
25	000374	Lê Kiều Thu Thảo	19/09/2007	12C12	5.80	8.50	5.75
26	000385	Hồ Thị Ánh Thi	11/11/2007	12C12	5.75	8.00	7.25
27	000389	Nguyễn Bùi Quốc Thiện	24/10/2007	12C12	7.25	7.00	4.50
28	000410	Dương Võ Anh Thư	01/06/2007	12C12	2.20	5.00	3.75
29	000428	Nguyễn Linh Trang	13/07/2007	12C12	6.50	7.50	5.75
30	000431	Cao Ngọc Quỳnh Trang	05/12/2007	12C12	9.25	6.50	6.50
31	000434	Lương Thị Thu Trang	30/06/2007	12C12	6.30	8.50	6.00
32	000449	Nguyễn Huyền Trân	15/11/2007	12C12	8.50	8.00	8.50
33	000478	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	04/12/2007	12C12	8.50	7.50	5.25
34	000485	Nguyễn Cẩm Tuyên	24/09/2007	12C12	5.00	6.00	6.50
35	000489	Lê Thị Xuân Tuyền	18/07/2007	12C12	7.25	6.00	7.25
36	000497	Bùi Thanh Vân	23/04/2007	12C12	6.00	5.00	5.50
37	000510	Nguyễn Văn Tùng Vương	28/05/2007	12C12	7.25	8.00	5.75
38	000522	Nguyễn Thị Kim Xuyến	18/08/2007	12C12	5.35	6.50	8.00
39	000523	Nguyễn Ánh Như Ý	26/11/2007	12C12	6.50	7.50	9.00
40	000530	Nguyễn Xuân Yên	15/01/2007	12C12	8.50	8.50	7.75
		Tỷ lệ trên trung bình			**87.50**	**100.00**	**79.49**